

## **DANH MỤC TÀI LIỆU**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- 1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024;**
- 2. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024;**
- 3. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024;**
- 4. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;**
- 5. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;**
- 6. Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;**
- 7. Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023;**
- 8. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;**
- 9. Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024;**
- 10. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;**
- 11. Thông qua Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ);**
- 12. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;**
- 13. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;**
- 14. Mẫu phiếu biểu quyết;**

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 (Bắt đầu lúc 09h ngày 25 tháng 4 năm 2024)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
8h00 – 9h00	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li> <li>- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và Tài liệu đại hội.</li> </ul>	<b>Ban tổ chức</b>
9h00 – 9h10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;</li> <li>- Chào cờ, tuyên bố lý do;</li> <li>- Giới thiệu nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.</li> </ul>	<b>Ban tổ chức</b>
9h10 – 9h20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Ban kiểm phiếu;</li> <li>- Thông qua Quy chế làm việc; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>- Thông qua Chương trình Đại hội.</li> </ul>	<b>Đoàn chủ tịch</b>
9h20 – 9h45	<p><b>Các báo cáo tại Đại hội:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị.</li> <li>- Báo cáo Ban kiểm soát.</li> </ul>	<b>Đại diện HDQT Đại diện BKS</b>
9h45 – 10h00	<p><b>Nội dung tờ trình:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023;</li> <li>2. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;</li> <li>3. Tờ trình chi trả thù lao HDQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024;</li> <li>4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;</li> <li>5. Tờ trình “về việc đề nghị chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ)”</li> <li>6. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HDQT</li> </ol>	<b>Đoàn chủ tịch</b>
10h00–10h30	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung biểu quyết	<b>Đoàn chủ tịch</b>
10h35–10h40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	
10h40-10h50	Hướng dẫn bầu cử và Tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HDQT	<b>Ban kiểm phiếu</b>
10h50-11h00	<b>Đại hội giải lao – Kiểm phiếu bầu cử</b>	
11h00–11h10	<b>Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử</b>	<b>Ban kiểm phiếu</b>
11h10–11h30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;</li> <li>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;</li> <li>- Tuyên bố bế mạc ĐH;</li> <li>- Chào cờ.</li> </ul>	<b>Đoàn chủ tịch Ban Thư ký</b>

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng,*

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng năm 2023 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### **Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Các cổ đông của công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày **25/3/2024** đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông công ty Cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

2. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội; Không hút thuốc trong hội trường; Không nói chuyện to để ảnh hưởng đến đại hội; để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy.

3. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tịch đoàn cho phép.

### **Điều 2. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

- Người triệu tập họp sẽ thông báo hủy bỏ cuộc họp nếu trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội mà không đủ số lượng cổ đông dự họp cần thiết theo quy định tại khoản này.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 3. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

### **Điều 4. Thư ký Đại hội**

1. Thư ký của Đại hội do Đoàn Chủ tịch chỉ định. Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- b. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- c. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- d. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

## **Điều 5. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Đoàn Chủ tịch đề cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp.

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết;

## **Điều 6. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

## **Điều 7. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

### **1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và 01 Phiếu bầu cử, Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; Quy chế làm việc tại đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử **bổ sung** thành viên HĐQT; Thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội;

### **2. Cách thức biểu quyết:**

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chú ý ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết.

- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong hơn một lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

3. Thẻ lệ biểu quyết: Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 25/3/2024**) tổng số cổ phần của công ty là **19.991.020** cổ phần tương đương với **19.991.020** quyền biểu quyết.

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;

- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **Lưu ý:**

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### **4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.**

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

#### ➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ.

#### **Điều 9. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

Việc bầu cử thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

**Điều 10. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông:** Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Điều 11. Thi hành Quy chế:** Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự, khách mời họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Văn Ngự**



**DỰ THẢO****QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Căn cứ:**

*Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*

*Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*

*Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*

*Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng*

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

**II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

**III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT: 01 người

- Nhiệm kỳ: 2020 – 2024
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

### **1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 27 Điều lệ công ty)**

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

### **2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:**

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/ND-CP):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14);
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

### **IV. Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc .

## V. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
  - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên.
  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
  - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
  - Cách ghi Phiếu bầu cử:
    - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
    - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
    - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

### Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cử động (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

## **VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

## **VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (*theo mẫu*).
- Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Các mẫu trên được đăng tải trên website: <http://tancangwarehousing.com.vn> (Mục: Quan hệ Cổ đông) từ ngày 04/04/2024.

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, hồ sơ xin gửi về Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng trước **16h00 ngày 15/04/2024** theo địa chỉ sau:

- **Phòng Kế hoạch Kinh doanh – Công ty CP Kho Vận Tân Cảng**
- **Điện thoại: 028.3.742.3929 - 2630**
- **Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM**
- **Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/ đề cử vào HĐQT”**

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban GD;
- Lưu: KHKD, Thư ký.

**NGÔ VĂN NGỰ**

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

### **PHẦN 1: BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023.**

#### **1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) và các quyết định của HĐQT.**

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo đúng Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, cụ thể HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty. HĐQT đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế sản xuất của Công ty để đề ra các Nghị quyết đúng đắn, kịp thời và hiệu quả. HĐQT đã nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các chủ trương định hướng phù hợp, đồng thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Ban điều hành. Các chỉ tiêu SXKD thực hiện vượt mức kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và lợi ích của cổ đông Công ty.

- Các nghị quyết của HĐQT trong năm 2023.

<b>TT</b>	<b>Số nghị quyết</b>	<b>Ngày họp</b>	<b>Nội dung cuộc họp</b>
1	16/NQ-HĐQT	23/03/2023	- Thông qua các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 - Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2023 - Thông qua tờ trình điều chỉnh hợp đồng thuê đất Hiệp Lực - Thông qua tờ trình thanh lý vì kèo kho CFS 02 tầng – trục 17 - Thông qua tờ trình thanh lý tài sản cố định.
2	17/NQ-HĐQT	05/04/2023	- Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Thông qua kết quả hoạt động

TT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
			SXKD, đầu tư, tài chính, tiền lương năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Công ty CP Tân Cảng Hiệp Lực, Công ty CP Tiếp Vận Cát Lái.
3	18/NQ/HĐQT	08/05/2023	-Thông qua thời gian, địa điểm chi trả cổ tức năm 2022 - Đề cử nhân sự BKS công ty CP Tân Cảng Express.
4	19/NQ/HĐQT	15/6/2023	-Thông qua chủ trương phê duyệt hoa hồng cho hãng tàu -Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 -Thông qua chủ trương miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT tại Công ty CP Tân Cảng Express -Thông qua chủ trương điều chỉnh hợp đồng thuê quyền sử dụng đất Depot Tân Cảng Suối Tiên - Thông qua chủ trương điều chỉnh chính sách chiết khấu đối với khách hàng đạt sản lượng cao qua kho CFS Cát Lái - Các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT
5	20/NQ/HĐQT	04/8/2023	- Thông qua chủ trương đầu tư 02 xe nâng điện cho kho Cát Lái
6	21/NQ/HĐQT	12/9/2023	- Thông qua chủ trương điều chỉnh giá thanh toán xếp dỡ cho các đơn vị cung cấp dịch vụ xếp dỡ tham gia làm hàng tại kho Cát Lái - Thông qua chủ trương phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sửa chữa, gia cố mái canopy kho 2,3 GĐ 3 - Thông qua chủ trương điều chỉnh chi phí xây dựng, sửa chữa văn phòng. - Thông qua chủ trương bổ nhiệm nhân sự PGĐ Công ty CP Tiếp Vận Cát Lái..

TT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
7	22/NQ/HĐQT	10/10/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chủ trương phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư nhóm xe đầu kéo 03 chiếc (kèm rơ moóc) và 14 rơ moóc riêng lẻ</li> <li>- Thông qua chủ trương phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư nhóm xe đầu kéo 03 chiếc (kèm rơ moóc) và 14 rơ moóc riêng lẻ</li> <li>- Thông qua chủ trương chuyển nhượng cổ phần, sửa đổi bổ sung điều lệ, miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP Tân Cảng Express</li> </ul>

## 2. Kết quả triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2023, công ty triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra.

## 3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

Trong năm 2023, tổng mức thù lao của HĐQT đã được chi trả bằng mức thù lao được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua, chi tiết đã được trình bày tại thuyết minh Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 (đính kèm tài liệu này)

**4. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

Trong năm 2023, tại Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng đã ký Hợp đồng giao dịch kinh tế, đầu tư có liên quan đến những đối tượng trên như sau:

STT	Đối tác	Hợp đồng/ giao dịch	Mối quan hệ
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	– Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa	Tổ chức có liên quan với: - Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT); - Ông Trần Quang Thảo (Thành viên)



STT	Đối tác	Hợp đồng/ giao dịch	Mối quan hệ
		container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng). – Hợp đồng quảng bá thương hiệu. - Cổ tức	HĐQT kiêm GD); - Ông Đoàn Phi (Thành viên HĐQT kiêm PGĐ)
2	Công ty CP Tiếp vận Cát Lái	– Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, thuê phương tiện, xếp dỡ hàng rời... – Cổ tức.	Công ty con: Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc) là Chủ tịch HĐQT Công ty con.
3	Công ty CP Tân cảng Hiệp Lực	– Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, vệ sinh, cho thuê đất. – Cổ tức.	Công ty con: Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc) là Chủ tịch HĐQT Công ty con.
4	CTCP Mười lăm tháng Ba	Hợp đồng vận chuyển.	Ông Trịnh Văn Mọi (TV HĐQT) là Giám đốc

### 5. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và người điều hành khác:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2023 như sau:

- Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện đúng điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Ban Giám đốc thường xuyên tiến hành các cuộc họp nhằm rà soát việc thực hiện kế hoạch và có các biện pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại công ty, thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và đề xuất ý kiến với HĐQT.

- Các nội dung nghị quyết của HĐQT đã được Ban Giám đốc triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ, đáp ứng với yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

- Các quy trình hoạt động của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất; giữ vững an ninh trật tự, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ công ty, nội quy lao động, thỏa ước tập thể...

- Công tác quản lý đầu tư mua sắm được quản lý chặt chẽ, các thủ tục đầu tư tuân thủ theo quy định của pháp luật. Công ty được đánh giá hoạt động hiệu quả, tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển.

## **PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

### **A. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

#### **1. Thuận lợi**

- Đơn vị luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban TGD và sự hỗ trợ của các phòng ban TCT sự tin tưởng, ủng hộ, hợp tác chặt chẽ của các Đại lý khách hàng, tập thể đơn vị đoàn kết.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện tương đối hiện đại, đồng bộ. Hệ thống kho bãi có vị trí thuận lợi nằm trong cảng Tân Cảng – Cát Lái, là cảng quốc tế lớn nhất Việt Nam.

#### **2. Khó khăn**

Ngành nghề của công ty bị ảnh hưởng trực tiếp bởi tình hình thế giới, đặc biệt xung đột Nga – Ukraina, Trung Đông, tình hình lạm phát, khủng hoảng năng lượng, khí đốt.

### **B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023.**

#### **1. Kết quả SXKD năm 2023 Công ty mẹ (một số chỉ tiêu chính).**

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023		
			Giá trị	% so với kế hoạch	% so với cùng kỳ
Sản lượng kho (tấn)	1.218.423	1.221.324	1.093.733	89,6	89,8
Sản lượng bãi (teus)	676.142	740.363	725.227	98,0	107,3

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (BCTC Hợp nhất kiểm toán 2023).**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>939.733</b>	<b>947.823</b>	<b>948.959</b>	<b>100,1</b>	<b>101,0</b>
1. Doanh thu bán hàng	930.416	932.141	929.060	99,7	99,9%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	8.520	6.437	12.299	191,1	144,4
3. Thu nhập khác	797	9.245	7.601	82,2	953,3
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>823.174</b>	<b>818.937</b>	<b>821.719</b>	<b>100,3</b>	<b>99,8</b>
1. Giá vốn hàng bán	719.228	702.938	707.015	100,6	98,3
2. Chi phí tài chính	5.149	4.395	2.783	63,3	54,0
3. Phần lãi/lỗ trong cty liên kết	(716)	(338)	(289)	85,5	40,4
4. Chi phí bán hàng	28.137	34.378	33.291	96,8	118,3
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	69.713	75.960	75.822	99,8	108,8
6. Chi phí khác	1.663	1.604	3.097	193,1	186,3
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>115.127</b>	<b>128.209</b>	<b>126.662</b>	<b>98,8</b>	<b>110,0</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	27.376	29.314	28.961	98,8	105,8
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	44	0	290		661,6
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>87.706</b>	<b>98.895</b>	<b>97.412</b>	<b>98,5</b>	<b>111,1</b>
<b>V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)</b>	<b>2.616</b>	<b>2.928</b>	<b>2.750</b>	<b>93,9</b>	<b>105,12</b>

### 3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (BCTC Cty mẹ kiểm toán năm 2023)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>754.719</b>	<b>792.145</b>	<b>786.022</b>	<b>99,2</b>	<b>104,1</b>
1. Doanh thu bán hàng	741.049	779.375	768.219	98,6	103,7
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.874	11.770	17.201	146,1	133,6
3. Thu nhập khác	795	1.000	602	60,2	75,7
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>652.484</b>	<b>684.437</b>	<b>676.284</b>	<b>98,8</b>	<b>103,6</b>
1. Giá vốn hàng bán	569.881	591.625	583.914	98,7	102,5
2. Chi phí tài chính	4.215	2.749	1.485	54,0	35,2
3. Chi phí bán hàng	18.320	24.300	25.287	104,1	138,0
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	59.104	64.812	63.175	97,5	106,9
5. Chi phí khác	963	950	2.423	255,0	251,5
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>102.234</b>	<b>107.708</b>	<b>109.738</b>	<b>101,9</b>	<b>107,3</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.688	24.008	24.258	101,0	102,4
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	44	0	290		662
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>78.502</b>	<b>83.700</b>	<b>85.190</b>	<b>101,8</b>	<b>108,5</b>

#### C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

Năm 2023, Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch SXKD thích ứng tốt với các biến động của thị trường, triển khai đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Kết quả SXKD năm 2023 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tăng so với 2022. Cụ thể:

- Tổng Doanh thu hợp nhất đạt 100,1% so với KH năm và tăng 1% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 98,8% so kế hoạch năm và tăng 10% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 98,5% kế hoạch năm và tăng 11,1% so với cùng kỳ.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) thực hiện năm 2023 là 2.750 đồng/CP, bằng 93,9% so với KH năm và tăng 5,12% so với cùng kỳ.

- Đảm bảo việc làm và đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, tổng thu nhập bình quân người lao động đạt 31,47 triệu đồng/người/tháng đạt 104,2% so với kế hoạch và tăng 8% so với thực hiện năm 2022.

### **PHẦN 3: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

#### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.**

##### **1. Thuận lợi:**

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Ban TGD và sự hỗ trợ của các phòng ban chức năng TCT. Nội bộ đoàn kết nhất trí cao, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao.

- Với chiến lược đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất kỹ thuật, không ngừng đổi mới công nghệ, cải cách hệ thống quản lý và đẩy mạnh đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất ra bên ngoài, Công ty đã duy trì sự phát triển ổn định, bền vững và khẳng định vị thế trên thị trường.

##### **2. Khó khăn**

- Tình hình bất ổn phức tạp xảy ra tại nhiều thị trường trên thế giới với những hành động siết chặt chi phí tiêu dùng dẫn đến chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng, trực tiếp tác động tiêu cực đến sản lượng thông qua đơn vị, gia tăng chi phí sản xuất.

- Sự cạnh tranh gay gắt của thị trường; yêu cầu về cảng xanh, chuyển đổi số đặt ra nhiều thách thức mới.

#### **B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

##### **1. Kế hoạch sản lượng năm 2024 công ty mẹ (một số chỉ tiêu chính):**

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	DỰ KIẾN NĂM 2024	
			Giá trị	Tỷ lệ % so với 2023
Sản lượng kho	Tấn	1.093.733	1.144.720	104,7
Sản lượng bãi (teus)	Teus	725.227	746.983	103,0

##### **2. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2024 (Hợp nhất):**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ %
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>948.959</b>	<b>952.512</b>	<b>100,4%</b>
1. Doanh thu bán hàng	929.060	943.208	101,5%

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ %
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.299	7.601	61,8%
3. Thu nhập khác	7.601	1.703	22,4%
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>821.719</b>	<b>825.552</b>	<b>100,5%</b>
1. Giá vốn hàng bán	707.015	711.340	100,6%
2. Chi phí tài chính	2.783	1.798	64,6%
3. Lãi lỗ trong công ty liên danh, liên kết	(289)	-	0,0%
4. Chi phí bán hàng	33.291	36.395	109,3%
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	75.822	74.571	98,4%
6. Chi phí khác	3.097	1.448	46,8%
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>126.662</b>	<b>126.960</b>	<b>100,2%</b>
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	28.961	28.835	99,6%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	290	-	0,0%
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>97.412</b>	<b>98.125</b>	<b>100,7%</b>
<b>V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)</b>	<b>2.750</b>	<b>2.770</b>	<b>100,7%</b>

### 3. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2024 (Công ty mẹ):

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>786.022</b>	<b>811.144</b>	<b>103,2%</b>
1. Doanh thu bán hàng	768.219	795.754	103,6%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	17.201	13.690	79,6%
3. Thu nhập khác	602	1.700	282,5%
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>676.284</b>	<b>695.937</b>	<b>102,9%</b>
1. Giá vốn hàng bán	583.914	603.794	103,4%
2. Chi phí tài chính	1.485	100	6,7%
3. Chi phí bán hàng	25.287	28.300	111,9%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	63.175	62.793	99,4%

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)
5. Chi phí khác	2.423	950	39,2%
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>109.738</b>	<b>115.207</b>	<b>105,0%</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24.258	25.103	103,5%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	290	-	0,0%
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>85.190</b>	<b>90.104</b>	<b>105,8%</b>

## C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

### 1. Về quản lý, điều hành:

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị đối với cán bộ, CNV, NLD về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và Pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, điều lệnh Quân đội, quy định của Quân chủng, Quân cảng, đơn vị.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình sản xuất theo hướng tinh gọn và trực tuyến. Ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến trong quản lý, điều hành (tinh chỉnh phần mềm eWMS, golive tính năng quản lý công tự động), đầu tư thay mới TTB phục vụ SX, ưu tiên thiết bị xanh, giảm phát thải.

- Ổn định dịch vụ vận tải ngoài bằng việc tăng cường tìm kiếm các KH tự doanh, tăng thị phần cung cấp dịch vụ cho nhóm khách hàng này, làm nền tảng phát triển năng lực và tăng trưởng trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Rà soát điều chỉnh hợp lý định biên phương tiện, thiết bị tham gia vào dây chuyền SX, điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp thực tế sản xuất nhằm giảm chi phí, giá thành dịch vụ.

- Tập trung triển khai công tác MKT giữ vững KH hiện hữu, chú trọng thu hút khách hàng kho ngoại quan, kho CFS, depot rỗng.

- Đẩy mạnh dịch vụ tại Depot TC-ST trên cơ sở chủ động trong khai thác dịch vụ từ khâu tiếp cận các hãng tàu, chính sách giá, hoa hồng...

- Thực hiện tốt kế hoạch nâng cao CLDV năm 2024, trong đó tập trung: Nâng cấp mối quan hệ theo chiều sâu với khách hàng, hãng tàu. Tăng cường ứng dụng CNTT vào quản lý, điều hành.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các quy chế, quy định, đảm bảo quản trị chặt chẽ, hiệu quả.

- Thực hiện tốt khâu đột phá về xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật, bảo đảm an toàn, đặc biệt là an toàn PCCN. Tăng cường rà soát, phát hiện và kịp thời khắc phục triệt để những nguy cơ xảy ra vi phạm, mất an toàn. Năm 2024 tiếp tục xây dựng đơn vị điểu về an toàn PCCN và thực hiện huấn luyện chuyên sâu về chuyên môn nghiệp vụ kho, bãi; pháp luật hải quan, an toàn PCCN, an ninh hàng hóa.

## **2. Về đầu tư, tài chính:**

- Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đầu tư, tài chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ nâng cao hiệu quả quản trị.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024. Thực hiện giao chỉ tiêu cho các ngành KHKD, HCHC, KTVT, ĐĐ, Kho hàng, VTVN...

- Tiếp tục tăng cường quản lý, giám sát hoạt động Cty CP Tiếp vận Cát Lái, Tân cảng Hiệp Lực, Tân Cảng Express, Depot Kho Vận Tân Cảng. Thực hiện chế độ báo cáo, kiểm tra định kỳ đối với người đại diện phần vốn.

## **3. Về phát triển nguồn nhân lực:**

Tiếp tục ưu tiên kiện toàn, đào tạo chuyên sâu cho nhân sự đội ngũ Sale – MKT, khối nhân viên kinh doanh, và nhân sự đặc biệt hỗ trợ huấn luyện đào tạo cho công ty con cả về trình độ quản lý kinh tế, ngoại ngữ, kỹ năng quản trị. Triển khai tốt kế hoạch đào tạo huấn luyện năm 2024, chú trọng các chương trình đào tạo tìm hiểu về kho hàng tự động, tham quan mô hình chăm sóc KH tại nước ngoài (Singapore, Hàn Quốc...).

## **4. Về khoa học công nghệ:**

Hoàn thành nâng cấp chương trình WMSVN GD 2, triển khai công tự động, xây dựng và hoàn thiện mobile app eWMS, hoàn thiện tính năng quản lý đối soát khâu xuất hàng kho CFS (xuất kho nhập khẩu giao khách hàng, xuất kho xuất khẩu đóng container). Đưa vào sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho trụ sở văn phòng làm việc.

## **5. Về xác định dịch vụ GTGT lõi, các dự án cần tập trung:**

Chú trọng nâng cao hiệu quả khai thác hàng CFS, Kho ngoại quan trên cơ sở lựa chọn khách hàng có vòng luân chuyển nhanh và đơn giá dịch vụ cao (rượu, xì gà nhập khẩu...), hàng kiểm hóa, hun trùng và depot rỗng.

# **PHẦN 4: KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2023, KẾ HOẠCH NĂM 2024**

## **I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2023**

### **1. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư:**

Triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023, trong năm 2023 Công ty đã thực hiện công tác đầu tư như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*



STT	Công Trình - Thiết bị- góp vốn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>	<b>9.300</b>	<b>9.300</b>	<b>100</b>	
1	Mái hiên Canopy kho 2,3 GD2	3.700	3.700	100	
2	Mái hiên Canopy kho 2,3 GD3	5.600	5.600	100	
<b>II</b>	<b>MUA SẴM TTB</b>	<b>33.453</b>	<b>26.182</b>	<b>78,26</b>	
1	Phần mềm eWMS giai đoạn 2 (xuất hàng tự động, nâng cấp tính năng)	1.870	1.870	100	
2	Xe nâng điện kho (02 xe thấp)	2.100	2.100	100	
3	Xe nâng điện kho (02 xe cao)	2.000	4.648		Thời gian giao hàng sớm vượt KH
4	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ	3.600	0		
5	Mua 17 mooc 40	5.950	2.781	46,7	
6	Thiết bị handheld thay thế .	1.500	1.500	100	
7	Phần mềm eWMSVN giai đoạn 1 (TT làm hàng qua mạng, HĐ điện tử, nâng cấp tính năng...)	2.678	2.678	100	
8	Thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ triển khai công tự động	850	850	100	
9	Phát triển phần mềm triển khai công tự động	3.500	835	23,85	Ứng theo hợp đồng
10	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS mobile app	1.320	1.320	100	
11	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS (Kho CFS và kho ngoại quan).	2.000	2.000	100	
12	Hạ tầng SMS gateway sử dụng của SNP	290	0	0	Ko thực hiện
13	Bổ sung tính năng trên handheld cho xe nâng dầu	195	0	0	Chuyển 2024
14	Nâng cấp phòng máy chủ, chuyển đổi internet	3.900	3.900	100	
15	Thay thế camera Analog sang IP, bổ sung camera nhà sạc	1.700	1.700	100	
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ RA NGOÀI DOANH NGHIỆP</b>	<b>3.600</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Góp vốn vào Công ty CP Tân Cảng Express	3.600	0	0	Chưa thực hiện
<b>TỔNG</b>		<b>46.353</b>	<b>35.482</b>	<b>76,54</b>	

## II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2024

Tổng số tiền dự kiến đầu tư năm 2024 là **37.098** triệu đồng (*Ba mươi bảy tỷ, không trăm chín mươi tám triệu đồng*). Chi tiết như sau.

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Công Trình - Thiết bị- Góp vốn	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1.	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ	7.746	<i>KH 2023 chuyển sang</i>
2.	Mua 17 mooc 40	4.172	<i>Thanh toán theo tiến độ HĐ</i>
3.	Mua 03 mooc nội bộ 45' (2024)	1.350	
4.	Thiết bị phủ sóng không dây khu kho hàng	3.000	
5.	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ (2024)	9.000	
6.	Thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ triển khai công tự động	1.750	<i>Thanh toán theo tiến độ HĐ</i>
7.	Phát triển phần mềm triển khai công tự động	1.950	<i>Thanh toán theo tiến độ HĐ</i>
8.	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS (Kho CFS và kho ngoại quan).	2.420	<i>Thanh toán theo tiến độ HĐ</i>
9.	Bổ sung tính năng trên handheld cho xe nâng dầu	610	
10.	Phát triển bổ sung tính năng phần mềm eWMS 2024	1.500	
11.	Góp vốn vào Công ty Depot Kho Vận Tân Cảng.	3.600	
<b>TỔNG</b>		<b>37.098</b>	

## **PHẦN 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2023**

**(Tóm tắt một số chỉ tiêu chính)**

*Đơn vị tính: Đồng*

Tài sản ngắn hạn:	409.909.722.011
Tài sản dài hạn:	206.532.413.598
<b>Tổng cộng tài sản:</b>	<b>616.442.135.609</b>
Nợ phải trả:	251.432.937.602
Nguồn vốn chủ sở hữu:	365.009.198.007
<b>Tổng cộng nguồn vốn:</b>	<b>616.442.135.609</b>

<b>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:</b>	<b>929.059.794.571</b>
Doanh thu hoạt động tài chính:	12.298.599.843
Thu nhập khác:	7.601.061.307
<b>Giá vốn hàng bán:</b>	<b>707.014.811.231</b>
Chi phí tài chính:	2.782.909.018
Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(289.010.765)
Chi phí bán hàng:	33.291.209.225
Chi phí quản lý:	75.821.887.248
Chi phí khác:	3.097.475.854
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:</b>	<b>126.662.152.380</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	28.960.516.195
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	289.768.360
<b>Lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>97.411.867.825</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng/CP)	2.750

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Văn Ngự**

Số: 01/BC-BKS

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 (Công ty mẹ và Hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty CP Kho vận Tân cảng xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc Công ty năm 2023 với những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát**

Nhân sự của Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, cụ thể như sau:

- Bà **Nguyễn Thị Thúy Nga** – Trưởng ban bổ nhiệm ngày 17/06/2021.
- Ông **Nguyễn Hồng Sơn** – Thành viên bổ nhiệm ngày 26/06/2020.
- Bà **Nguyễn Thị Thu Hà** – Thành viên bổ nhiệm ngày 17/06/2021.

**2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên**

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, bán niên và năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát doanh thu, chi phí và thẩm tra báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp các cuộc họp HĐQT (định kỳ và bất thường), kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Thẩm định tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện của Công ty theo đúng quy định;

- Giám sát công tác công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán;

- Đề xuất ĐHCĐ phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá các mặt hoạt động của Công ty.

### **3. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp. Các kết luận, kiến nghị của BKS:

- Có kế hoạch sử dụng dòng tiền hiệu quả hơn nữa; tăng cường công tác quản lý nợ phải thu, đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để đảm bảo đúng quy định pháp luật và đạt hiệu quả cao nhất cho công ty;

- Tăng cường công tác đầu tư; công tác huấn luyện đào tạo, nhất là liên quan đến quản lý rủi ro;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty;

- Tiếp tục xây dựng ban hành quy trình quản lý rủi ro của Công ty.

#### **4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát**

##### **4.1. Thù lao, lương, thưởng của BKS năm 2023**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thù lao (đồng)</b>	<b>Lương, thưởng (đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Nguyễn Thị Thúy Nga	Trưởng ban	60.000.000	24.668.675	Thù lao: 5 triệu đồng/ tháng x 12 T
2	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên	30.000.000	13.283.133	Thù lao: 2,5 triệu đồng/ tháng x 12 T
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	30.000.000	13.283.133	Thù lao: 2,5 triệu/ tháng x 12 T
	<b>Tổng cộng</b>		<b>120.000.000</b>	<b>51.234.941</b>	

*Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán*

**4.2. Chi phí hoạt động của BKS năm 2023:** Tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

**4.3. Các lợi ích khác của BKS:** Không có.

#### **5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và các cổ đông**

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Tham dự các buổi họp của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Ban kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

- Ban kiểm soát được Ban điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty trong các quý, bán niên và năm khi có yêu cầu.

#### **6. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị Công ty đã họp định kỳ và bất thường khi cần thiết theo quy định của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vừa qua.

## 7. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc đã điều hành và tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng quy trình, quy định và quy chế hoạt động của Công ty, Tổng Công ty cũng như định hướng của ĐHCĐ và HĐQT Công ty đã phê duyệt.

## 8. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty năm 2023 được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Theo ý kiến của Kiểm toán viên, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban kiểm soát nhất trí với các Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán.

- Về công tác tổ chức kế toán của Công ty: Áp dụng Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ tài chính kế toán cơ bản theo quy định, sổ sách chứng từ kế toán lưu trữ cẩn thận (nhất là thực hiện tốt công tác kiểm kê, đối chiếu tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và đối chiếu công nợ với khách hàng); chấp hành cơ bản tốt pháp luật thuế, thực hiện khai thuế điện tử (giảm thiểu thời gian cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tài chính kế toán). Tuy nhiên cần lưu ý đến các kiến nghị của đơn vị kiểm toán, cơ quan thuế, cũng như của các đơn vị chức năng của Tổng Công ty để công tác tài chính ngày càng hoàn thiện hơn.

- Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2023:

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Tăng /giảm 2023 so với 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Tăng giảm 2023 so với 2022
Tổng doanh thu	754.719	786.022	104,14%	939.733	948.959	100,98%
Lợi nhuận sau thuế	78.502	85.190	108,51%	87.706	97.412	111,06%

Công ty KVTC bảo toàn và phát triển được vốn CSH, việc đầu tư ra ngoài doanh nghiệp trong giới hạn cho phép. Năm 2023 so với năm 2022: Quản lý chi phí tốt nên tốc độ tăng lợi nhuận đều cao hơn tốc độ tăng doanh thu+TN khác & doanh thu thuần tương ứng (lợi nhuận sau thuế kết quả hợp nhất tăng 8% và công ty mẹ tăng 11%). Các chỉ số nợ cho thấy khả năng thanh toán nợ trong giới hạn an toàn, tuy nhiên chỉ số khả năng thanh toán ở mức cao dòng tiền dồi dào là việc sử dụng vốn chưa hiệu quả (đến 31/12/2023 khoản tiền & tương đương + đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là hơn 247 tỉ đồng, vay nợ tín dụng là 2,6 tỉ đồng). Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) thực hiện năm 2023 đạt 2.750 đồng/CP, tăng 5,12% so với cùng kỳ. Cần lưu ý khoản nợ phải thu quá hạn của TCT TCSG là 4,7 tỷ đồng và phải thu khó đòi của các khách hàng khác là 2,6 tỷ đồng.

Đến thời điểm 31/12/2023 công ty đầu tư góp vốn vào 3 công ty với tổng giá trị vốn đã góp là 31,7 tỷ đồng: trong đó 02 công ty bảo toàn và phát triển được vốn CSH, có chỉ số khả năng thanh toán trong giới hạn an toàn, năm 2023 so với năm 2022: tốc độ tăng lợi nhuận mạnh so với tốc độ tăng doanh thu (TVCL tăng 39%, TCHL tăng 7%), năm 2023 KVTC nhận được cổ tức từ 02 công ty con là 5,67 tỷ đồng. Tuy nhiên cần lưu ý TVCL có nợ phải thu khó đòi tăng 1,3 tỷ đồng và những khoản thu hộ chi hộ năm 2023 có phát sinh khoản chi hộ nhưng không đòi được là 300 triệu đồng; lưu ý công ty CP TC Express thành lập được 3 năm, đến 31/12/2023 chưa góp đủ vốn và hoạt động chưa hiệu quả

## 9. Báo cáo về các giao dịch với người có liên quan của Công ty

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng đã ký Hợp đồng giao dịch kinh tế, đầu tư với người có liên quan, cụ thể như sau:

1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng.</li> <li>- Cổ tức</li> <li>- Hợp đồng quảng bá thương hiệu.</li> </ul>	Tổ chức có liên quan với <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT);</li> <li>- Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT kiêm GĐ);</li> <li>- Ông Đoàn Phi (Thành viên HĐQT kiêm PGĐ)</li> </ul>
2	Công ty CP Tiếp vận Cát Lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, thuê phương tiện, xếp dỡ hàng rời...</li> </ul>	Công ty con: Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT kiêm Giám



		– Cổ tức.	đốc) là Chủ tịch HĐQT Công ty con.
3	Công ty CP Tân cảng Hiệp Lực	– Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, vệ sinh, cho thuê đất. – Cổ tức.	Công ty con: Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc) là Chủ tịch HĐQT Công ty con.
4	CTCP Mười lăm tháng Ba	Hợp đồng vận chuyển.	Ông Trịnh Văn Mọi (TV HĐQT) là Giám đốc

### **10. Kiến nghị và đề xuất HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2024**

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện theo hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty, nhất là các quy trình, quy chế của Công ty;

- Thực hiện đầu tư cần lưu ý: đảm bảo trình tự thủ tục đúng qui định pháp luật và các quy chế nội bộ cũng như quản lý sử dụng dòng tiền, vốn, đòn bẩy tài chính đảm bảo đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty. Đẩy nhanh và quyết liệt công tác đầu tư theo kế hoạch đề ra. Tiếp tục tăng cường xử lý công nợ phải thu kéo dài, khó đòi tại KVTC. Người đại diện vốn của KVTC tại các doanh nghiệp cần tăng cường công tác kiểm tra giám sát để kịp thời đề xuất biện pháp nhằm đảm bảo hoạt động đầu tư ra ngoài hiệu quả nhất và đúng quy định pháp luật (đối với TC – Express cần tiếp tục thúc đẩy kinh doanh giảm lỗ cho công ty đồng thời đề xuất giảm vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu hoạt động kinh doanh cũng như vốn các cổ đông đã góp; đối với Công ty TVCL cần chú trọng quản lý nợ phải thu kéo dài khó đòi<sup>1</sup>).

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Hoạch định, có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Phối hợp giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Đề nghị người quản lý công ty chỉ đạo đến mỗi CBCNV trong công ty thường xuyên cập nhật các văn bản quy định pháp luật, để kịp thời điều chỉnh hệ thống văn bản kiểm soát nội bộ cũng như thực hiện đảm bảo đúng, đủ, kịp thời các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước.

<sup>1</sup> Năm 2023 công nợ quá hạn phải thu khó đòi là 4,2 tỷ đồng tăng so với năm 2022 khoảng 1,3 tỷ đồng (những khoản thu hộ chi hộ, trong năm có phát sinh khoản chi hộ nhưng không đòi được khoảng 300 triệu)

## **11. Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2024:**

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị Công ty;

- Tổ chức họp định kỳ và bất thường (khi cần thiết);

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị của Công ty;

- Thẩm định các báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, kế hoạch và thực hiện tiền lương, thù lao hằng năm của Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

- Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- TV Ban kiểm soát C.ty;
- Lưu: VT, BKS, Thư ký C.ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thúy Nga**

Số: 01/TT/HĐQT/2024

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 Công ty mẹ và hợp nhất của Công ty cổ phần Kho vận Tân cảng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C (Đính kèm tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Ngô Văn Ngự**

Số: 02/TT/HĐQT/2024

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kho Vận Tân Cảng

Căn cứ Quy chế quản lý Người Đại diện phần vốn của tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn đầu tư vào doanh nghiệp khác ngày 20 tháng 10 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Kho Vận Tân Cảng năm 2023;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty mẹ đã được kiểm toán,

Công ty CP Kho Vận Tân Cảng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024:

#### I. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

##### 1. Phương án phân phối lợi nhuận:

+ Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2023	:	109.737.663.202 đồng
+ Thuế TNDN hiện hành	:	24.257.791.488 đồng
+ Thuế TNDN hoãn lại	:	289.768.360 đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	:	85.190.103.354 đồng (1)
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn góp	:	42,6%

Theo Điều lệ Công ty và kết quả SXKD năm 2023, lợi nhuận phân phối được trích như sau:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển	:	8.519.010.335 đồng (2)
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	32.172.099.019 đồng (3)
+ Trích Quỹ thưởng Người quản lý	:	518.750.000 đồng (4)
+ Lợi nhuận phân phối năm 2023 = (1)-(2)-(3)-(4):	:	43.980.244.000 đồng

##### 2. Chia cổ tức năm 2023:

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2023 và lợi nhuận lũy kế đến ngày 31/12/2023, Công ty CP Kho Vận Tân Cảng chi cổ tức như sau:

+ Lợi nhuận phân phối năm 2023	:	43.980.244.000 đồng
+ Chi cổ tức 22% trên vốn điều lệ	:	43.980.244.000 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại	:	0 đồng
+ Hình thức chi trả cổ tức	:	Bằng tiền
+ Thời gian chi trả cổ tức	:	Dự kiến tháng 05/2024

## **II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

Năm 2024, lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước và loại trừ các khoản giảm trừ dự kiến trình ĐHĐCĐ phân phối như sau:

+ Tổng LNST kế hoạch năm 2024	:	90.103.643.313 đồng
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	:	9.010.364.331 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi <sup>(*)</sup>	:	36.588.034.982 đồng
+ Trích Quỹ thưởng Người quản lý <sup>(*)</sup>	:	525.000.000 đồng
+ Lợi nhuận chia cổ tức (22%/Vốn điều lệ)	:	43.980.244.000 đồng
+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	:	0 đồng
+ Hình thức chi trả cổ tức	:	Bằng tiền

+ Thời gian chi trả cổ tức: Giao HĐQT lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức hợp lý.

(\*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng người quản lý thực hiện năm 2024 của Công ty sẽ được điều chỉnh căn cứ vào kết quả SXKD thực hiện năm 2024 theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội ban hành ngày 01/9/2016.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGÔ VĂN NGỰ**

Số: 03/TT/HĐQT/2024

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT, BKS.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kho Vận Tân Cảng

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Kho Vận Tân Cảng năm 2023;

Công ty Cổ phần Kho Vận Tân Cảng báo cáo thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

#### 1. Lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
I	Hội đồng quản trị	05			
1	Chủ tịch chuyên trách	01	<i>Lương thưởng hoạt động theo chế độ chuyên trách</i>		1.062.758.000
2	Thành viên	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000
II	Ban kiểm soát	03			
1	Trưởng ban	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>1.422.758.000</b>

## 2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
1.	Chủ tịch HĐQT	01	<i>Lương thưởng hoạt động theo chế độ chuyên trách</i>		1.100.000.000
2.	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000
3.	Trưởng BKS	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
4.	Thành viên BKS	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>1.460.000.000</b>

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGÔ VĂN NGỰ**

Số: 04/TT/BKS/2024

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính của công ty mẹ và hợp nhất năm 2024 như sau:

#### 1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

- Chọn đơn vị kiểm toán có uy tín, được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trong lĩnh vực chứng khoán;
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ theo yêu cầu của Công ty.

#### 2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất lựa chọn.

Với các tiêu chí, yêu cầu như trên, Ban kiểm soát đề xuất 05 đơn vị kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn như sau

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) - Chi nhánh Hà Nội;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH PWC Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và giao cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên, giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thúy Nga**



Số: 05/TT/HĐQT/2024

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng,

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung: **Chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn** thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch như sau:

- Đối tượng ký kết: Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Môi quan hệ: Công ty mẹ, sở hữu 59,01% vốn điều lệ của Công ty
- Nội dung hợp đồng, giao dịch bao gồm: *Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng* ; *Hợp đồng quảng bá thương hiệu...*
- Tổng giá trị giao dịch dự kiến: 380 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện : Trong năm 2024 đến thời điểm hợp ĐHCĐ thường niên năm 2025.

Giao cho Giám đốc Công ty triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Văn Ngự**

Số: 06/TT/HĐQT/2024

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### V/v Miễn nhiệm và Bầu cử Bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Kho vận Tân Cảng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng,

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:**

#### **1. Thông qua đơn xin từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Ông Trần Quang Thảo - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

#### **2. Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 như sau:**

- Số lượng thành viên HĐQT : 01 người
- Nhiệm kỳ : 2020 – 2024
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (*Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP*)

#### **3. Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024:**

- Ông Đỗ Thanh Trường (Sơ yếu lý lịch kèm theo). Theo đề cử của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.
- Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 được áp dụng theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**NGÔ VĂN NGỰ**

Số: .../2024/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng ngày 25/04/2024.

Ngày 25/04/2024, Công ty Kho vận Tân Cảng đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại Hội trường Lầu 4 Công ty (Công C, Cảng Tân Cảng Cát Lái, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh) với sự tham gia của ..... cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của đông. Tổng cộng sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất ra Nghị quyết với các nội dung sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2023 và kế hoạch năm 2024**

**1. Kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2023**

**1.1 Kết quả kinh doanh năm 2023**

a) Kết quả SXKD năm 2023 Công ty mẹ (một số chỉ tiêu chính)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023		
			Giá trị	% so với kế hoạch	% so với cùng kỳ
Sản lượng kho (tấn)	1.218.423	1.221.324	1.093.733	89,6	89,8

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023		
			Giá trị	% so với kế hoạch	% so với cùng kỳ
Sản lượng bãi (teus)	676.142	740.363	725.227	98,0	107,3

b) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (BCTC Hợp nhất kiểm toán 2023).

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>939.733</b>	<b>947.823</b>	<b>948.959</b>	<b>100,1</b>	<b>101,0</b>
1. Doanh thu bán hàng	930.416	932.141	929.060	99,7	99,9%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	8.520	6.437	12.299	191,1	144,4
3. Thu nhập khác	797	9.245	7.601	82,2	953,3
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>823.174</b>	<b>818.937</b>	<b>821.719</b>	<b>100,3</b>	<b>99,8</b>
1. Giá vốn hàng bán	719.228	702.938	707.015	100,6	98,3
2. Chi phí tài chính	5.149	4.395	2.783	63,3	54,0
3. Phần lãi/lỗ trong cty liên kết	(716)	(338)	(289)	85,5	40,4
4. Chi phí bán hàng	28.137	34.378	33.291	96,8	118,3
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	69.713	75.960	75.822	99,8	108,8
6. Chi phí khác	1.663	1.604	3.097	193,1	186,3
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>115.127</b>	<b>128.209</b>	<b>126.662</b>	<b>98,8</b>	<b>110,0</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	27.376	29.314	28.961	98,8	105,8
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	44	0	290		661,6
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>87.706</b>	<b>98.895</b>	<b>97.412</b>	<b>98,5</b>	<b>111,1</b>
<b>V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)</b>	<b>2.616</b>	<b>2.928</b>	<b>2.750</b>	<b>93,9</b>	<b>105,12</b>

c) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (BCTC Cty mẹ kiểm toán năm 2023)

Đơn vị tính: Triệu

đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>754.719</b>	<b>792.145</b>	<b>786.022</b>	<b>99,2</b>	<b>104,1</b>
1. Doanh thu bán hàng	741.049	779.375	768.219	98,6	103,7
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.874	11.770	17.201	146,1	133,6
3. Thu nhập khác	795	1.000	602	60,2	75,7
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>652.484</b>	<b>684.437</b>	<b>676.284</b>	<b>98,8</b>	<b>103,6</b>
1. Giá vốn hàng bán	569.881	591.625	583.914	98,7	102,5
2. Chi phí tài chính	4.215	2.749	1.485	54,0	35,2
3. Chi phí bán hàng	18.320	24.300	25.287	104,1	138,0
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	59.104	64.812	63.175	97,5	106,9
5. Chi phí khác	963	950	2.423	255,0	251,5
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>102.234</b>	<b>107.708</b>	<b>109.738</b>	<b>101,9</b>	<b>107,3</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.688	24.008	24.258	101,0	102,4
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	44	0	290		662
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>78.502</b>	<b>83.700</b>	<b>85.190</b>	<b>101,8</b>	<b>108,5</b>

## 1.2 Kết quả đầu tư năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Công Trình - Thiết bị- góp vốn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>	<b>9.300</b>	<b>9.300</b>	<b>100</b>	
1	Mái hiên Canopy kho 2,3 GD2	3.700	3.700	100	
2	Mái hiên Canopy kho 2,3 GD3	5.600	5.600	100	
<b>II</b>	<b>MUA SẮM TTB</b>	<b>33.453</b>	<b>26.182</b>	<b>78,26</b>	
1	Phần mềm eWMS giai đoạn 2 (xuất hàng tự động, nâng cấp tính năng)	1.870	1.870	100	
2	Xe nâng điện kho (02 xe thấp)	2.100	2.100	100	

3	Xe nâng điện kho (02 xe cao)	2.000	4.648		Thời gian giao hàng sớm vượt KH
4	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ	3.600	0		
5	Mua 17 mooc 40	5.950	2.781	46,7	
6	Thiết bị handheld thay thế .	1.500	1.500	100	
7	Phần mềm eWMSVN giai đoạn 1 (TT làm hàng qua mạng, HĐ điện tử, nâng cấp tính năng...)	2.678	2.678	100	
8	Thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ triển khai công tự động	850	850	100	
9	Phát triển phần mềm triển khai công tự động	3.500	835	23,85	Ứng theo hợp đồng
10	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS mobile app	1.320	1.320	100	
11	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS (Kho CFS và kho ngoại quan).	2.000	2.000	100	
12	Hạ tầng SMS gateway sử dụng của SNP	290	0	0	Ko thực hiện
13	Bổ sung tính năng trên handheld cho xe nâng dầu	195	0	0	Chuyển 2024
14	Nâng cấp phòng máy chủ, chuyển đổi internet	3.900	3.900	100	
15	Thay thế camera Analog sang IP, bổ sung camera nhà sạc	1.700	1.700	100	
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ RA NGOÀI DOANH NGHIỆP</b>	3.600	0	<b>0</b>	
1	Góp vốn vào Công ty CP Tân Cảng Express	3.600	0	0	Chưa thực hiện
<b>TỔNG</b>		<b>46.353</b>	<b>35.482</b>	<b>76,54</b>	

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024

### 2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

a) Kế hoạch sản lượng năm 2024 công ty mẹ (một số chỉ tiêu chính)

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	DỰ KIẾN NĂM 2024	
			Giá trị	Tỷ lệ % so với 2023
Sản lượng kho	Tấn	1.093.733	1.144.720	104,7
Sản lượng bãi (teus)	Teus	725.227	746.983	103,0

b) Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2024 (Hợp nhất)

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ %
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>948.959</b>	<b>952.512</b>	<b>100,4%</b>
1. Doanh thu bán hàng	929.060	943.208	101,5%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.299	7.601	61,8%
3. Thu nhập khác	7.601	1.703	22,4%
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>821.719</b>	<b>825.552</b>	<b>100,5%</b>
1. Giá vốn hàng bán	707.015	711.340	100,6%
2. Chi phí tài chính	2.783	1.798	64,6%
3. Lãi lỗ trong công ty liên danh, liên kết	(289)	-	0,0%
4. Chi phí bán hàng	33.291	36.395	109,3%
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	75.822	74.571	98,4%
6. Chi phí khác	3.097	1.448	46,8%
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>126.662</b>	<b>126.960</b>	<b>100,2%</b>
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	28.961	28.835	99,6%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	290	-	0,0%
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>97.412</b>	<b>98.125</b>	<b>100,7%</b>
<b>V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)</b>	<b>2.750</b>	<b>2.770</b>	<b>100,7%</b>



c) Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2024 (Công ty mẹ):

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>786.022</b>	<b>811.144</b>	<b>103,2%</b>
1. Doanh thu bán hàng	768.219	795.754	103,6%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	17.201	13.690	79,6%
3. Thu nhập khác	602	1.700	282,5%
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>676.284</b>	<b>695.937</b>	<b>102,9%</b>
1. Giá vốn hàng bán	583.914	603.794	103,4%
2. Chi phí tài chính	1.485	100	6,7%
3. Chi phí bán hàng	25.287	28.300	111,9%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	63.175	62.793	99,4%
5. Chi phí khác	2.423	950	39,2%
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>109.738</b>	<b>115.207</b>	<b>105,0%</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24.258	25.103	103,5%
3. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	290	-	0,0%
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>85.190</b>	<b>90.104</b>	<b>105,8%</b>

## 2.2 Kế hoạch đầu tư năm 2024

Tổng số tiền dự kiến đầu tư năm 2024 là **37.098** triệu đồng (*Ba mươi bảy tỷ, không trăm chín mươi tám triệu đồng*). Chi tiết như sau.

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Công Trình - Thiết bị- Góp vốn	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1.	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ	7.746	<i>KH 2023 chuyển sang</i>
2.	Mua 17 mooc 40	4.172	<i>Thanh toán theo tiến độ HĐ</i>
3.	Mua 03 mooc nội bộ 45' (2024)	1.350	
4.	Thiết bị phủ sóng không dây khu kho hàng	3.000	
5.	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ (2024)	9.000	
6.	Thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ triển khai công tự động	1.750	<i>Thanh toán theo tiến độ HĐ</i>

STT	Công Trình - Thiết bị- Góp vốn	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
7.	Phát triển phần mềm triển khai công tự động	1.950	Thanh toán theo tiến độ HĐ
8.	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS (Kho CFS và kho ngoại quan).	2.420	Thanh toán theo tiến độ HĐ
9.	Bổ sung tính năng trên handheld cho xe nâng đầu	610	
10.	Phát triển bổ sung tính năng phần mềm eWMS 2024	1.500	
11.	Góp vốn vào cty CP Depot Kho Vận Tân Cảng	3.600	
<b>TỔNG</b>		<b>37.098</b>	

**Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (Tài liệu đính kèm)**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 (Tài liệu đính kèm)**

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất) (Tài liệu đính kèm)**

**Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024, cụ thể như sau:**

**1. Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023:**

**a. Phương án phân phối lợi nhuận**

+ Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2023	:	109.737.663.202 đồng
+ Thuế TNDN hiện hành	:	24.257.791.488 đồng
+ Thuế TNDN hoãn lại	:	289.768.360 đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	:	85.190.103.354 đồng (1)
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn góp	:	42,6%

Theo Điều lệ Công ty và kết quả SXKD năm 2023, lợi nhuận phân phối được trích như sau:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển	:	8.519.010.335 đồng (2)
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	32.172.099.019 đồng (3)
+ Trích Quỹ thưởng Người quản lý	:	518.750.000 đồng (4)
+ Lợi nhuận phân phối năm 2023 = (1)-(2)-(3)-(4):	:	43.980.244.000 đồng

### 1. Chia cổ tức năm 2023:

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2023 và lợi nhuận lũy kế đến ngày 31/12/2023, Công ty CP Kho Vận Tân Cảng chi cổ tức như sau:

+ Lợi nhuận phân phối năm 2023	:	43.980.244.000 đồng
+ Chi cổ tức 22% trên vốn điều lệ	:	43.980.244.000 đồng
+ Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại	:	0 đồng
+ Hình thức chi trả cổ tức	:	Bằng tiền
+ Thời gian chi trả cổ tức	:	Dự kiến tháng 05/2024

### III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

Năm 2024, lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước và loại trừ các khoản giảm trừ dự kiến trình ĐHCĐ phân phối như sau:

+ Tổng LNST kế hoạch năm 2024	:	90.103.643.313 đồng
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	:	9.010.364.331 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi <sup>(*)</sup>	:	36.588.034.982 đồng
+ Trích Quỹ thưởng Người quản lý <sup>(*)</sup>	:	525.000.000 đồng
+ Lợi nhuận chia cổ tức (22%/Vốn điều lệ)	:	43.980.244.000 đồng
+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	:	0 đồng
+ Hình thức chi trả cổ tức	:	Bằng tiền

+ Thời gian chi trả cổ tức: Giao HĐQT lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức hợp lý.

(\*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng người quản lý thực hiện năm 2024 của Công ty sẽ được điều chỉnh căn cứ vào kết quả SXKD thực hiện năm 2024 theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội ban hành ngày 01/9/2016.

**Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024, cụ thể như sau:**

#### 1. Lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023

Đơn vị tính: đồng

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
I	Hội đồng quản trị	05			
1	Chủ tịch chuyên trách	01	<i>Lương thưởng hoạt động theo chế độ chuyên trách</i>		1.062.758.000

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
2	Thành viên	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>03</b>			
1	Trưởng ban	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>1.422.758.000</b>

## 2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024

Đơn vị tính: đồng

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
1.	Chủ tịch HĐQT	01	<i>Lương thưởng hoạt động theo chế độ chuyên trách</i>		1.100.000.000
2.	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000
3.	Trưởng BKS	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
4.	Thành viên BKS	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>1.460.000.000</b>

### Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, cụ thể:

- Thông qua danh sách 05 đơn vị kiểm toán được lựa chọn:
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) - Chi nhánh Hà Nội;
  - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
  - Công ty TNHH PWC Việt Nam
  - Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên, giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng theo quy định.

**Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ), cụ thể:**

- Nội dung hợp đồng, giao dịch bao gồm: *Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng* ; *Hợp đồng quảng bá thương hiệu...*

- Tổng giá trị giao dịch dự kiến: 380 tỷ đồng

- Thời gian thực hiện : Trong năm 2024 đến thời điểm họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Giao cho Giám đốc Công ty triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

**Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu cử Bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị:**

Thông qua miễn nhiệm Ông Trần Quang Thảo - Thành viên Hội đồng quản trị và bầu cử bổ sung Ông/Bà ..... là thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng.

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng chịu trách nhiệm và thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Cổ đông Công ty;
- HDQT, BKS, Ban GD Công ty;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội

**Ngô Văn Ngự**



XXXXX

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: TCW.000...****MÃU**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**  
Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... cổ phần  
Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... cổ phần  
**Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... cổ phần**

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không có ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 và kế hoạch năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Thông qua Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 07:</b> Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 08:</b> Thông qua Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 09:</b> Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:**

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô:  
**Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến**  
đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 25 tháng 04 năm 2024

**ĐẠI BIỂU**

(Ký và Ghi rõ họ tên)



XXXX

**PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: TCW.000XXX**Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng phiếu bầu quyết sở hữu: ..... phiếu bầu quyết

Số lượng phiếu bầu quyết nhận ủy quyền: ..... phiếu bầu quyết

Tổng số lượng phiếu bầu quyết đại diện: ..... phiếu bầu quyết

**Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT: ..... phiếu bầu****Tôi đồng ý bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2024 như sau:**

STT	Họ và tên ứng cử viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	A		
2	B		

**Hướng dẫn:**

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu (1 người)
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng.

Ngày 25 tháng 04 năm 2024

**ĐẠI BIỂU***(Ký và Ghi rõ họ tên)*